

Bản án số: 96/2022/HSPT
Ngày: 15/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Thẩm phán: 1. Ông Đặng Hồng Sơn
2. Bà Lê Thị Thương Huyền

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/HSPT ngày 16/02/2022 đối với bị cáo Bùi Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2022/HSST ngày 06/01/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Văn S; giới tính: Nam; sinh năm 1979, tại: Tiền Giang; Hộ khẩu thường trú: Số 247/33/70 đường L, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: Số 310/4A đường M, phường B A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 10/12; con ông Bùi Văn Q(chết) và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1955; hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Lê Thị Tuyết Vân, sinh năm 1981; Có 03 con lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 28/12/2020, Bùi Văn S điều khiển xe ô tô biển số 51A-534.78 lưu thông trên đường Tỉnh Lộ 10 hướng từ đường An Dương Vương đi Quốc Lộ 1. Khi đến trước số 518 Tỉnh Lộ 10, khu phố 16, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, do S điều khiển xe ô tô biển số 51A-534.78 không giữ khoảng cách an toàn với xe lưu thông phía trước, không chú ý quan sát, xử lý tay lái kém nên đã để phía trước đầu xe ô tô va chạm vào phía sau xe mô tô biển số 59K2-093.06 do anh Từ Minh Ngọc điều khiển lưu thông cùng

chiều. Tai nạn xảy ra làm xe mô tô cùng anh Ngọc ngã xuống đường. Sau đó, anh Lê Văn Cường nhìn thấy vụ việc nên đến công an phường Bình Trị Đông trình báo sự việc. Anh Từ Minh Ngọc được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện nhưng tử vong vào lúc 10 giờ 05 phút ngày 29/12/2020.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ của vụ án:

01 thẻ nhớ của camera hành trình được gắn phía trước đầu xe ô tô biển số 51A-534.78 ghi nhận hình ảnh vụ tai nạn giao thông được lưu giữ kèm hồ sơ vụ án.

01 xe ô tô biển số 51A-53478 của Bùi Văn S đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại xe cho S.

01 xe mô tô biển số 59K2-093.06 của Từ Minh Ngọc đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại xe cho gia đình nạn nhân Ngọc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông tại trước nhà số 518 đường Tỉnh Lộ 10 là đoạn đường thẳng trải nhựa tương đối bằng phẳng, tim đường có kẻ vạch sơn liên tục màu vàng áp dụng cho hai chiều xe lưu thông. Một chiều đường từ đường Bình Trị Đông ra đường An Dương Vương rộng 4m và một chiều đường ngược lại rộng 4,2m. Nơi đây không có chướng ngại vật, không có biển báo hiệu giao thông.

Xe mô tô biển số 59K2-093.06 sau tai nạn ngã về bên phải, đầu xe hướng ra đường Bình Trị Đông, đuôi xe hướng ra đường An Dương Vương. Từ tâm trục bánh trước và sau của xe đo vuông góc vào mép lề chuẩn là 1m90 và 2m24. Từ tâm trục bánh trước của xe đo đến điểm mốc cố định là 18.50m.

Vị trí vết máu của nạn nhân sau tai nạn, trên mặt đường có 01 vết máu của nạn nhân kích thước 0,5m x 0,30m. Từ tâm vết máu của nạn nhân đo vuông góc vào mép lề chuẩn là 2,10m và đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô 59K2-093.06 là 3,6m.

Xe ô tô biển số 51A-534.78: sau tai nạn xe ô tô dừng lại song song với mép lề chuẩn, đầu xe hướng ra đường Bình Trị Đông, đuôi xe hướng ra đường An Dương Vương. Từ tâm trục bánh trước và sau bên phải của xe đo vuông góc vào mép lề chuẩn là 1,50m và 1,50m.

Vị trí vết cày xe mô tô 59K2-093.06: sau tai nạn xe mô tô 59K2-093.06 ngã xuống đường tạo ra vết cày dài 12,7m, song song với mép lề chuẩn và có chiều hướng từ đường An Dương Vương ra đường Bình Trị Đông. Từ đầu vết cày xe mô tô 59K2-093.06 đo vuông góc vào mép lề chuẩn là 2,3m và đo đến tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô 51A-534.78 là 2,6 m, điểm cuối vết cày nằm dưới gác để chân trước bên phải của xe.

Tất cả các vị trí, dấu vết trên đều nằm ở đoạn đường dành cho xe lưu thông từ đường An Dương Vương ra đường Bình Trị Đông.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1740/TT.20 ngày 14/01/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Tp.Hồ Chí Minh, kết luận: Từ Minh Ngọc chết do “Đa chấn thương”.

Tại Bản kết luận giám định số 552/C09B ngày 29/02/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại TP.Hồ Chí Minh thuộc Viện khoa học hình sự kết luận:

Dấu vết các chi tiết phía trước đầu xe ô tô biển số 51A-534.78 (trượt bám chất màu đen dạng vân lốp xe mặt ngoài phía dưới cản trước; gãy vỡ biển số; trượt xước, mất chất màu đen, bám chất màu đỏ cản trước, nắp capô, lọc gió), có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết các chi tiết phía sau xe mô tô biển số 59K2-093.06 (trượt mất chất màu đen mặt lặn lốp bánh sau; trượt xước, biến dạng, bám chất màu đen biển số; gãy vỡ, mất chất màu đỏ ốp đèn chiếu sáng phía sau), có chiều từ sau về trước, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lặn vào tâm, ngược chiều quay tiến của bánh xe.

Phía trước xe ô tô biển số 51A-534.78 và phía sau xe mô tô biển số 59K2-093.06 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên, xác định:

Khi xảy ra tai nạn, xe ô tô biển số 51A-534.78 chuyển động trên Tỉnh Lộ 10 theo hướng từ đường An Dương Vương về Quốc Lộ 1A, xe mô tô biển số 59K2-093.06 chuyển động phía trước cùng chiều.

Tại thời điểm xảy ra va chạm tốc độ xe ô tô biển số 51A-534.78 lớn hơn xe mô tô biển số 59K2-093.06.

Tọa độ va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường nằm trước dấu vết cày số 5 trên Tỉnh Lộ 10 và thuộc phần đường bên phải theo hướng từ đường An Dương về Quốc Lộ 1A.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; kết quả giám định tử thi cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có đủ cơ sở để xác định:

Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông lỗi hoàn toàn do bị cáo Bùi Văn S điều khiển xe ô tô biển số 51A-534.78 lưu thông không giữ khoảng cách an toàn, không chú ý quan sát, xử lý tay lái kém đã để phía trước đầu xe ô tô biển số 51A-534.78 đụng vào phía sau xe mô tô biển số 59K2-093.06 do anh Từ Minh Ngọc điều khiển lưu thông cùng chiều làm anh Ngọc tử vong. Hành vi của bị cáo S đã vi phạm khoản 1 Điều 12, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ làm chết 01 người.

Đối với anh Từ Minh Ngọc điều khiển xe mô tô biển số 59K2-093.06 lưu thông đúng phần đường, bị xe ô tô biển số 51A-534.78 lưu thông phía sau cùng chiều va chạm vào đuôi xe mô tô biển số 59K2-093.06 làm anh Ngọc tử vong nên anh Ngọc không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo S đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Ngọc số tiền 228.000.000 đồng. Bà Từ Ngọc Vân (đại diện theo ủy quyền của gia đình nạn nhân Ngọc) đã làm đơn bãi nại, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo S, cam kết không thắc mắc, khiếu nại về sau.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Tân, Bùi Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2022/HSST ngày 06/01/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn S phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn S 01(một) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết về vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/01/2022, bị cáo Bùi Văn S có đơn kháng cáo xin được giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm mà bị cáo Bùi Văn S thực hiện đã nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là đúng người, đúng tội, không oan sai. Tuy nhiên, bị cáo có nơi cư trú ổn định, là lao động chính trong gia đình; có việc làm ổn định; có con bị mắc bệnh tự kỷ; gia đình bị cáo có công với cách mạng; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại và có đơn bãi nại của đại diện gia đình bị hại. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn S, sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo được án treo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn S khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Bùi Văn S thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn, sơ đồ tai nạn giao thông, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, dữ liệu hình ảnh ghi nhận nơi xảy ra vụ việc phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoản 23 giờ 45 phút, ngày 28/12/2020, bị cáo Bùi Văn S điều khiển xe ô tô biển số 51A-534.78 lưu thông không giữ khoảng cách an toàn, không chú ý quan sát, xử lý tay lái kém đã để phía trước đầu xe ô tô biển số 51A-534.78 tông trực diện vào phía đuôi sau xe mô tô biển số 59K2-093.06 do anh Từ Minh Ngọc điều khiển lưu thông cùng chiều làm anh Ngọc tử vong. Hành vi của bị cáo S đã vi phạm Khoản 1 Điều 12, Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, làm chết 01 người, làm ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt hàng ngày và gây đau thương mất mát về mặt tinh thần cho gia đình của bị hại. Đối chiếu với quy định của pháp luật nên có căn cứ để xác định bị cáo Bùi Văn S đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Bùi Văn S kháng cáo xin được giảm mức án và hưởng án treo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, gia đình bị cáo có công với cách mạng, có bác ruột là liệt sĩ; bị cáo đã thật thà thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm cũng cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn S cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là bị cáo có con bị bệnh tự kỷ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cần phải cho người chăm sóc thường xuyên; bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội do lỗi vô ý. Trong vụ án này, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, là lao động chính trong gia đình. Căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét không cần thiết xử phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn S, sửa bản án sơ thẩm.

Do chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn S nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn S; sửa bản án sơ thẩm số: 01/2022/HSST ngày 06/01/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Bùi Văn S 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Bùi Văn S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận Bình Tân; (1)
- THA-DS quận Bình Tân; (1)
- TAND quận Bình Tân; (2)
- Công an quận Bình Tân; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết Hùng